

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 113/2020/HS-ST
Ngày: 27/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doãn Thị Hằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

+ Ông Đỗ Văn Bê.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:

Ông Lương Duy Hải, Kiểm sát viên.

Từ ngày 23 tháng 7 năm 2020 đến ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Đoàn Đ, sinh năm 1984. Tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 10/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đoàn L (đã chết) và bà Lê Thị C (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

2/ Nguyễn Trí H, sinh năm 1971. Tại Quảng Trị

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Trí H, sinh năm 1930

và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1932.

Vợ Vũ Thị Bích N, sinh năm: 1971. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

3/ Lê Nguyên Q, sinh năm 1984. Tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã BC, huyện M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nơi cư trú: ấp B, xã BC, huyện M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Nguyên L, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1961.

Có vợ là chị Võ Thị M, sinh năm: 1986.

Có 02 con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

4/Hồ Thị Mỹ N, sinh năm 1980. Tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không

Địa chỉ thường trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 11/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hồ Ngọc M (đã chết) và bà Thái Thị S (đã chết).

Chồng Nguyễn Đức V, sinh năm 1981. Có 02 con sinh năm 2008 và năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

5/ Võ Chí T, sinh năm 2000. Tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 11/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Võ C, sinh năm 1972 và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1976

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

6/ Nguyễn Đăng C, sinh năm 1955. Tại Quảng Trị

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy. Trình độ học vấn: 5/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Đăng H2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1957

Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1978 và con nhỏ nhất sinh năm 1991

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có đơn xin vắng mặt)

7/ Nguyễn Minh P, sinh năm 1987. Tại Đồng Nai

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 11/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1968 và bà Từ Kim L, sinh năm 1971.

Vợ Lê Thị Hồng P, sinh năm 1989. Có 02 con lớn sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.

(bị cáo có mặt)

8/ Nguyễn Thế S, sinh năm 1958. Tại Quảng Trị

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Làm rẫy. Trình độ học vấn: 7/12.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Thế D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết)
Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ nhất sinh năm 1998.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn.
(bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/01/2020 và ngày 12/01/2020 tại quán tạp hoá của Đoàn Đ ở ấp Suối Trầu 2, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Đoàn Đ đã cho nhiều người sử dụng địa điểm do Đ quản lý đánh bạc thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu. Mỗi ván người cầm cái lắc được 04 quân vị cùng một màu thì Đ được hưởng số tiền 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Tổng cộng Đ đã thu lợi bất chính số tiền 250.000 đồng.

Ngày 12/01/2020 những người đến quán tạp hoá của Đ ở ấp Suối Trầu 2, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, đánh bạc gồm có Nguyễn Trí H sử dụng số tiền 2.800.000 đồng để đánh bạc H không thắng không thua, khi bị bắt bỏ chạy rút mất số tiền trên; Nguyễn Thế S sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc và thắng được 200.000 đồng; Nguyễn Đăng C sử dụng 500.000 để đánh bạc và thắng được số tiền 500.000 đồng và Lê Nguyên Q sử dụng 1.000.000 đồng và thắng 1.200.000 đồng; Nguyễn Minh P sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc và thua hết số tiền 400.000; Hồ Thị Mỹ N sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 1.600.000 đồng và Võ Chí T sử dụng 550.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 1.750.000 đồng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Long Thành phối hợp cùng Công an xã Bình Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang .

Vật chứng vụ án:

- 01 cái bát bằng sứ, 01 đĩa sứ màu trắng , 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tây có hình người.

- Thu giữ trên chiếu bạc 1.800.000 đồng, thu giữ của Đoàn Đ số tiền 250.000 đồng, thu giữ của Võ Chí T số tiền 2.300.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thế S số tiền 1.700.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Đăng C số tiền 1.300.000 đồng, thu giữ của Lê Nguyên Q số tiền 2.200.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Minh P số tiền 50.000 đồng, thu giữ của Hồ Thị Mỹ N số tiền 3.600.000 đồng.

- Xe mô tô gồm xe mô tô biển số: 60 C1-606.91; xe mô tô biển số 60T9-5020; xe mô tô biển số 60G1-106.42; xe mô tô biển số 60C1-055.79 ; xe mô tô biển số 53V6-8240 và xe mô tô biển số 60C1-465.58.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với các bị cáo tại Bản cáo trạng số: 110/CT-VKS ngày 28/5/2020, truy tố các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P và Nguyễn Thế S về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s,i khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Đoàn Đ từ 8 đến 10 tháng tù giam. Xử phạt các bị cáo : Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S từ 6 tháng đến 8 tháng tù giam.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cái bát bằng sứ, 01 đĩa sứ màu trắng , 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tây có hình người là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.650.000 đồng (trong đó thu giữ trên chiếu bạc 1.800.000 đồng, thu giữ của Đoàn Đ số tiền 250.000 đồng, thu giữ của Võ Chí T số tiền 2.300.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thế S số tiền 500.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Đăng C số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ của Lê Nguyên Q số tiền 2.200.000 đồng, thu giữ của Hồ Thị Mỹ N số tiền 2.600.000 đồng).

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thế S, số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng C, số tiền 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh P, số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Hồ Thị Mỹ N xét không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho Nguyễn Thế S, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P và Hồ Thị Mỹ N.

- Xe mô tô biển số: 60 C1-606.91 của Võ Chung ; xe mô tô biển số 60T9-5020 của Nguyễn Trí H ; Xe mô tô biển số 60G1-106.42 của Nguyễn Thị Nông ; xe mô tô biển số 60C1-055.79 của Nguyễn Văn Thuyết . Không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại .

- Xe mô tô biển số 53V6-8240 và xe mô tô biển số 60C1-465.58 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

- **Ý kiến của bị cáo:** Các bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành. Xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều trình bày, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các T liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định.

Lúc 18 giờ 30 phút, ngày 12/01/2020 tại quán tạp hoá của Đoàn Đ ở ấp Suối Trầu 2, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đoàn Đ có hành vi cho mướn địa điểm đánh bạc để thu tiền xâu cho các người đánh bạc, thực hiện hành vi đánh bạc được thắng, thua bằng tiền, hình thức “ Xóc đĩa”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai hôm nay bị cáo Đoàn Đ thừa nhận là người cho mướn địa điểm để các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc. Bị cáo Đoàn Đ thu lợi từ việc lấy tiền xâu của các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S.

Hình thức đánh bạc xóc đĩa được ăn thua bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.800.000 đồng. Các bị cáo đều thừa nhận số tiền sử dụng để đánh bạc như sau: Võ Chí T sử dụng số tiền 550.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 1.750.000 đồng nên bị thu giữ 2.300.000 đồng ; Nguyễn Thế S sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 200.000 đồng nên bị thu giữ 500.000 đồng; Nguyễn Đăng C sử dụng số tiền 500.000 đồng và thắng số tiền 500.000 đồng nên bị thu giữ số tiền 1.000.000 đồng; Lê Nguyên Q sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 1.200.000 đồng nên bị thu giữ số tiền 2.200.000 đồng; Hồ Thị Mỹ N sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 1.600.000 đồng nên bị thu giữ số tiền 2.600.000 đồng; Nguyễn Trí H sử dụng số tiền 2.800.000 đồng để đánh bạc không thắng và không thua NH khi bị bắt bỏ chạy rút mất số tiền này. Trong thời gian cho mướn địa điểm đánh bạc Đoàn Đ thu lợi bất chính số tiền 250.000 đồng;

Hành vi trên của các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S đã cấu thành tội Đánh bạc như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Đoàn Đ thu lợi bất chính số tiền 250.000 đồng từ việc cho mượn địa điểm để cho các người đánh bạc tham gia đánh bạc hình thức xóc đĩa được thắng thua bằng tiền, bị cáo thu tiền xâu của người đánh bạc khi tham gia đánh bạc.

Các bị cáo Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S là những người trực tiếp tham gia đánh bạc và sử dụng số tiền khác nhau như đã nêu ở trên để đánh bạc.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S là ít nghiêm trọng NH đều là những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Cờ bạc là một tệ nạn của xã hội thường dễ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác như cướp T sản, trộm cắp T sản, giết người...., Mặc dù các bị cáo vẫn nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, NH các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích nhằm thu lợi và tước đoạt tiền bạc của nhau bằng con đường bất chính. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, cần xem xét cho các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S sau khi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Minh P có ông bà cố nội tên Nguyễn Văn Cự và Trần Thị Rừng là người có công với Cách mạng được tặng Huân Chương độc lập. Bà cố nội là bà Trần Thị Rừng được truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh Hùng và bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S cần xử phạt tiền cũng là thỏa đáng.

[3]. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cái bát bằng sứ, 01 đĩa sứ màu trắng , 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tây có hình người là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.650.000 đồng. (trong đó thu giữ trên chiếu bạc 1.800.000 đồng, thu giữ của Đoàn Đ số tiền 250.000 đồng; thu giữ của Võ Chí T số tiền 2.300.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thế S số tiền 500.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Đăng C số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ của Lê Nguyên Q số tiền 2.200.000 đồng, thu giữ của Hồ Thị Mỹ N số tiền 2.600.000 đồng)

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thế S, số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng C, số tiền 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh P, số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Hồ Thị Mỹ N xét không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho Nguyễn Thế S, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P và Hồ Thị Mỹ N.

- Xe mô tô gồm xe mô tô biển số : 60 C1-606.91 của Võ Chung ; Xe mô tô gồm xe mô tô biển số 60T9-5020 của Nguyễn Trí H ; Xe mô tô gồm xe mô tô biển số 60G1-106.42 của Nguyễn Thị Nông ;Xe mô tô gồm xe mô tô biển số 60C1-055.79 của Nguyễn Văn Thuyết. Không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại.

- Xe mô tô gồm xe mô tô biển số 53V6-8240 và xe mô tô gồm xe mô tô biển số 60C1-465.58 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[4]. Các bị cáo, mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Đoàn Đ: 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*)
- Nguyễn Trí H: 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*)
- Lê Nguyên Q: 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*)
- Hồ Thị Mỹ N: 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*)
- Võ Chí T: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)
- Nguyễn Thế S: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)
- Nguyễn Đăng C: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*)

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Nguyễn Minh P: 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*)

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cái bát bằng sứ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tây có hình người là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.650.000 đồng (*mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). (Trong đó thu giữ trên chiếu bạc 1.800.000 đồng, thu giữ của Đoàn Đ số tiền 250.000 đồng; thu giữ của Võ Chí T số tiền 2.300.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thế S số tiền 500.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Đăng C số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ của Lê Nguyễn Q số tiền 2.200.000 đồng, thu giữ của Hồ Thị Mỹ N số tiền 2.600.000 đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Đăng C, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đoàn Đ, Nguyễn Trí H, Lê Nguyên Q, Hồ Thị Mỹ N, Võ Chí T, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thế S được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Đăng C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Thị Hằng

